

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NEWCONS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NEWCONS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEWCONS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEWCONS CSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108831698

3. Ngày thành lập: 19/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19 ngõ 34 phố Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
12.	Sản xuất các cấu kiện kim loại - Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo...); - Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...); - Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời... - Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung của chúng, cửa chớp, cổng; - Vách ngăn phòng bằng kim loại.	2511
13.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
14.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

16.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
18.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
20.	Đúc sắt, thép	2431
21.	Đúc kim loại màu Đúc nhôm, gang	2432
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
23.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
24.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn;	4759
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Hoạt động trang trí nội thất.	7410
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn vật liệu xây dựng khác. Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn sơn, véc ni	4663
31.	Bán buôn tổng hợp	4690

32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĂN KHÁNH	Thôn Đoan Vỹ, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200	1.200.000.000	20,000	0350870029 87	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.200	1.200.000.000	20,000		

2	NGUYỄN THANH MAI	Xóm 2, Xã Xuân Châu, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200	1.200.000.000	20,000	0360900044 15
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.200	1.200.000.000	20,000	
3	PHẠM THÁI THÀNH	Thôn 3, Xã Hải Thọ, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200	1.200.000.000	20,000	197091889
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.200	1.200.000.000	20,000	
4	VŨ KHẮC HUỆ	Xóm 1, Xã Xuân Đài, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500	1.500.000.000	25,000	0360740033 76
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.500	1.500.000.000	25,000	

5	VŨ THANH CHUƠNG	Xóm 1, Xã Xuân Châu, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900	900.000.000	15,000	163261291
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	900	900.000.000	15,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ KHẮC HUẾ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036074003376

Ngày cấp: 28/02/2017

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, Xã Xuân Đài, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 1, Xã Xuân Đài, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội